

Bản án số: 50/2020/HSST
Ngày 17 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đông
2. Ông Trần Đình Diệu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Ủy ban nhân xã Trung Hà, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Rúp, xã Trung Hà, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V và bà Trần Thị T; chưa có vợ, con;

Tiền án: Bản án số 133/2017/HSST ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03/5/2017. Bị cáo T chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2019, thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/01/2018, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2020 đến ngày 17/02/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11/02/2020, Tổ công tác Công an huyện Thủy Nguyên kết hợp với Phân đội 2 Thủy đội Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy Công an thành phố Hải Phòng và Công an xã An Lư làm nhiệm vụ tại khu vực

nghĩa trang Bờ Điều thuộc thôn An Lợi, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, phát hiện Bùi Văn T có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, Tổ công tác thu giữ tại túi quần phía trước bên trái Bùi Văn T đang mặc 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 2cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng (nghi là chất ma túy). Lực lượng Công an đã dẫn giải Thành cùng vật chứng về trụ sở Công an giải quyết.

Tại bản Kết luận giám định số 62/KLGD ngày 15/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: chất bột màu trắng chứa trong 03 đoạn ống hút nhựa thu của Bùi Văn T là ma túy, có khối lượng 0,29 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra Bùi Văn T khai: Do nghiện chất ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 10/02/2020, Thành đi xe buýt sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây Thành gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 2cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy, loại Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Thành cất vào trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Thành lấy 01 đoạn ống hút chứa chất ma túy, loại Heroine rồi một mình sử dụng hết, số ma túy còn lại Thành cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/02/2020, Thành đi bộ từ nhà đến khu vực nghĩa trang Bờ Điều thuộc thôn An Lợi, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ tang vật như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Số ma túy, vỏ bao bì còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy số 62/2020/PC09, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 21 tháng 5 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Bùi Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giữ 11 tháng 02 năm 2020. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy: 01

(một) phong bì niêm phong số 62/2020/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Thành tài liệu điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo Bùi Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định số 62/KLGD ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Do thường xuyên sử dụng ma túy nên khoảng 18 giờ, ngày 10/02/2020, Thành đi xe buýt sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Tại đây Thành gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 2cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa ma túy, loại Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Thành cất vào trong người rồi đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Thành lấy 01 đoạn ống hút chứa chất ma túy, loại Heroine rồi một mình sử dụng hết, số ma túy còn lại Thành cất giấu trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/02/2020, Thành đi bộ từ nhà đến khu vực nghĩa trang Bờ Điều thuộc thôn An Lợi, xã An Lữ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ tang vật như đã nêu trên. Chất bột màu trắng chứa trong 03 đoạn ống hút nhựa thu của Bùi Văn T là ma túy, có khối lượng 0,29 gam, là ma túy loại Heroine. Heroine là chất ma túy được quy định trực tiếp trong Bộ luật hình sự. Bị cáo T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cá nhân không được sự đồng ý của cơ

quan có thẩm quyền mà tự ý giữ, cất giấu ma túy là trái pháp luật. Nhưng vì bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy nên bị cáo vẫn mua và cất giữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa đối với toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, hạ thấp phẩm giá con người. Nhà nước ta đã có chính sách xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này song tình hình tội phạm về ma túy vẫn đang có diễn biến phức tạp. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án thể hiện tại Bản án số 133/2017/HSST ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 03/5/2017. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/01/2019, thi hành xong 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 25/01/2018, chưa được xóa án tích. Vì vậy lần phạm tội này là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu đã từng phải chấp hành hình phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không rút ra bài học nghiêm khắc cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Mặt khác, bị cáo còn thường xuyên sử dụng ma túy nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Vụ án được xét xử công khai lưu động tại địa phương hôm nay không chỉ là bài học nghiêm khắc đối với bị cáo mà còn có tác dụng răn đe đối với các đối tượng khác đang manh nha ý định phạm tội, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tệ nạn

ma túy, giành lại sự trong sạch cho địa bàn, đáp ứng kịp thời yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên đang quản lý: 01 (một) phong bì niêm phong số 62/2020/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bùi Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 02 năm 2020.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 62/2020/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử: Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TỌA

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Hữu Văn

Nguyễn Thị Hồng

Lương Ngọc Anh

Nơi nhận:

- VKS
- Kiểm tra
- Bị cáo
- Bị hại
- Công an TP
- L- u HS
- THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Trang